

Bản án số: 166/2021/HS-ST
Ngày: 04 – 6 – 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thiệu Văn Kết Em.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Ngọc Phương;

Bà Lê Thị Thiện.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nghĩa - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 122/2021/TLST- HS ngày 14 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 135/2021/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 5 năm 2021 và quyết định hoãn phiên tòa số: 16/2021/QĐ-HPT ngày 19/5/2021 đối với bị cáo:

Hoàng Thị L, sinh năm 1987 tại tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Thôn B, xã Đ, thị xã G, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 00/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn L, sinh năm 1952 và bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1951; có chồng tên Phan Xuân H, sinh năm 1963 (đã ly hôn) và có 05 người con; tiền sự: Không;

Tiền án:

- Ngày 06/3/2017 bị Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, tại bản án số 12/2017/HSST (bị cáo chưa chấp hành hình phạt).

- Ngày 22/9/2017 bị Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, tại bản án số 48/2017/HSST. Tổng hợp hình phạt 09 tháng tù tại bản án số 12/2017/HSST ngày 06/3/2017 của Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông. Buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 01 năm 03 tháng tù (bị cáo chưa chấp hành hình phạt).

- Ngày 22/9/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông xử phạt 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản, tại bản án số 46/2017/HSST (bị cáo chưa chấp hành hình phạt).

- Ngày 23/02/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, tại bản án số 07/2018/HSST. Tổng hợp hình phạt của bản án số 46/2017/HSST ngày 22/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông và bản án số 48/2017/HSST ngày 22/9/2017 của Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 03 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời gian bị bắt tạm giữ từ ngày 09/12/2016 đến ngày 12/12/2016 (bị cáo chưa chấp hành hình phạt).

Nhân thân:

- Ngày 25/12/2018 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Sông Cầu, tỉnh Phú Yên ra quyết định truy nã về hành vi Trộm cắp tài sản (Quyết định truy nã số 01 ngày 25/12/2018).

- Ngày 23/5/2019 bị Cơ quan Thi hành án hình sự Tỉnh Đắk Nông ra Quyết định truy nã về hành vi Trốn thi hành án (Quyết định truy nã số 08 ngày 23/5/2019).

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/10/2020 cho đến nay. Có mặt.

Bị hại:

1. Bà Bùi Thị H, sinh năm 1990; nơi cư trú: khu phố B, phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

2. Bà Dương Kim T, sinh năm 1981; nơi cư trú: khu phố B, phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Nguyễn Thị Đài L, sinh năm 1991; nơi cư trú: Khu phố A, phường B, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận. Vắng mặt.

2. Ông Lưu Xuân T, sinh năm 1990; nơi cư trú: Thôn N, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận. Vắng mặt.

3. Bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1951; nơi cư trú: Thôn T, xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

4. Bà Bùi Thị T, sinh năm 1986; nơi cư trú: Thôn T, xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

Người làm chứng: Ông Phan Phúc V. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ 30 phút ngày 01/10/2020, Hoàng Thị L, điều khiển xe mô tô nhãn hiệu SYM, kiểu dáng Elegant màu trắng-bạc-đen biển số 85B1-303.19 đi đến tiệm tạp hóa của bà Bùi Thị H tại địa chỉ: khu phố B, phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương để mua đồ. Lợi dụng lúc bà H sơ hở, L đã lấy trộm 01 hộp nhựa bên trong có đựng card điện thoại gồm: 10 card điện thoại Mobifone mệnh giá 20.000 đồng; 10 card điện thoại mobifone mệnh giá 50.000 đồng; 10 card điện thoại Vinafone mệnh giá 50.000 đồng; 10 card Vinafone mệnh giá 20.000 đồng; 10 card Viettel mệnh giá 50.000 đồng; 10 card điện thoại Viettel mệnh giá 20.000 đồng cất giấu vào trong áo khoác rồi lấy xe bỏ đi. Sau khi L đi ra khỏi tiệm thì bà H phát hiện nên đã truy hô người dân bắt giữ L.

Tang vật thu giữ gồm: 10 card điện thoại Mobifone mệnh giá 20.000 đồng; 10 card điện thoại mobifone mệnh giá 50.000 đồng; 10 card điện thoại Vinafone mệnh giá 50.000 đồng; 10 card Vinafone mệnh giá 20.000 đồng; 10 card Viettel mệnh giá 50.000 đồng; 10 card điện thoại Viettel mệnh giá 20.000 đồng; 01 xe mô tô biển số 85B1- 303.19.

Quá trình điều tra, Hoàng Thị L còn khai nhận đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản vào ngày 29/9/2020, cụ thể. Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 29/9/2020 L điều khiển xe mô tô biển số 85B1- 303.19 đi đến tiệm tạp hóa của bà Dương Kim T tại địa chỉ khu phố B, phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương Tại đây, L nói bà T bán 01 ly cà phê sữa để uống, sau khi uống xong L tiếp tục nói bà T làm 01 ly cà phê, 01 ly cam để đem về, lợi dụng lúc bà T đang làm nước L đã lén lút lấy trộm 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung A30 màu xám của bà T đang để trên tủ thuốc cất giấu vào áo. Sau đó, L nói với bà T đi về rồi quay lại lấy nước sau nhưng sau đó L đã bỏ đi không quay lại, bà T nghi ngờ nên đã kiểm tra lại thì phát hiện bị mất trộm 01 điện thoại di động nêu trên nên đã đến Công an phường Bình Hòa trình báo sự việc.

Tại bản kết luận định giá tài sản ngày 09/10/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Thuận An kết luận: 01 điện thoại Samsung A30 trị giá 3.000.000 đồng; 10 card điện thoại Mobifone mệnh giá 20.000 đồng; 10 card điện thoại mobifone mệnh giá 50.000 đồng; 10 card điện thoại Vinafone mệnh giá 50.000 đồng; 10 card Vinafone mệnh giá 20.000 đồng; 10 card Viettel mệnh giá 50.000 đồng; 10 card điện thoại Viettel mệnh giá 20.000 đồng, có tổng trị giá là 2.100.000 đồng.

Bản Cáo trạng số 136/CT-VKS-TA ngày 13-4-2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Hoàng Thị L về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa:

- Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Hoàng Thị L từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù. Tổng hợp hình phạt 03 năm tại Bản án số 07/2018/HSST ngày 23/02/2018 của Tòa án nhân dân huyện Đắc Mil, tỉnh Đắc Nông. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của các bản án.

Về xử lý vật chứng:

+ Đối với điện thoại Samsung A30 của bà T. Quá trình điều tra bị cáo khai sau khi lấy trộm và bỏ vào áo khoác đi về nhưng đã bị rớt ở đâu không rõ nên không thu hồi được. Bà Nguyễn Thị S là mẹ của bị cáo đã bồi thường cho bà số tiền 3.000.000 đồng. Bà T không yêu cầu gì khác.

+ Đối với 10 card điện thoại Mobifone mệnh giá 20.000 đồng; 10 card điện thoại mobifone mệnh giá 50.000 đồng; 10 card điện thoại Vinafone mệnh giá 50.000 đồng; 10 card Vinafone mệnh giá 20.000 đồng; 10 card Viettel mệnh giá 50.000 đồng; 10 card điện thoại Viettel mệnh giá 20.000 đồng, có tổng trị giá là 2.100.000 đồng, quá trình điều tra xác định là tài sản của bà Bùi Thị Hiền nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định trả lại tài sản cho bà H là có căn cứ.

+ Đối với xe mô tô nhãn hiệu SYM, kiểu dáng Elegant màu trắng-bạc-đen biển số 85B1- 303.19, quá trình điều tra xác định xe trên thuộc sở hữu của bà Nguyễn Thị Đài L, bà L khai đưa xe trên cho chồng là Lưu Xuân T, làm phương tiện đi lại tại Bình Dương. Ông T khai có cho bị cáo mượn đi công việc và không biết việc bị cáo L sử dụng xe trên vào việc trộm cắp tài sản. Do đó, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An đã trả lại xe mô tô trên cho bà L là có căn cứ.

+ 01 áo khoác màu cam thu giữ của bị can L không còn giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu tiêu hủy

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

- Bị cáo Hoàng Thị L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, thống nhất tội danh, khung hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị áp dụng, không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, trở thành công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thuận An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thuận An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm

quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

Ngoài ra, quá trình tố tụng xác định tại các bản án đã xét xử bị cáo đều xác định bị cáo Hoàng Thị L, sinh năm 1980 nhưng lần phạm tội này quá trình điều tra bị cáo khai nhận bị cáo Hoàng Thị L, sinh năm 1987. Do đó, quá trình xét xử Hội đồng xét xử yêu cầu cơ quan điều tra tiến hành giám định dấu vân tay trên “Danh bản, chỉ bản” của Hoàng Thị L sinh năm 1980 và “Danh bản, chỉ bản” của Hoàng Thị L sinh năm 1987. Tại kết luận giám định số 247/GĐ-PC09 ngày 03/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bình Dương xác định Danh bản, chỉ bản” của Hoàng Thị L sinh năm 1980 và “Danh bản, chỉ bản” của Hoàng Thị L sinh năm 1987 là của cùng một người in ra. Do đó, Hội đồng xét xử đủ cơ sở xác định Hoàng Thị L, sinh năm 1980 và Hoàng Thị L, sinh năm 1987 là cùng một người và tiến hành xét xử bị cáo.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Hoàng Thị L tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan Điều tra, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai của bị hại, người làm chứng, vật chứng thu giữ có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 09 giờ 30 phút ngày 01/10/2020, tại tiệm tạp hóa địa chỉ: khu phố B, phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương, bị cáo Hoàng Thị L lén lút chiếm đoạt 01 hộp nhựa bên trong có đựng card điện thoại gồm: 10 card điện thoại Mobifone mệnh giá 20.000 đồng; 10 card điện thoại mobifone mệnh giá 50.000 đồng; 10 card điện thoại Vinafone mệnh giá 50.000 đồng; 10 card Vinafone mệnh giá 20.000 đồng; 10 card Viettel mệnh giá 50.000 đồng; 10 card điện thoại Viettel mệnh giá 20.000 đồng của bà Bùi Thị H có trị giá 2.100.000 đồng thì bị phát hiện bắt giữ.

Ngoài ra, vào ngày 29/9/2020 tại tiệm tạp hóa địa chỉ khu phố B, phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương, bị cáo Hoàng Thị L lén lút chiếm đoạt 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung A30 màu xám của bà Dương Kim T có trị giá 3.000.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt của bị hại là 5.100.000 đồng.

Tại bản án số 07/2018/HSST ngày 23/02/2018 bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nhưng bị cáo chưa chấp hành án, chưa xóa án tích lại tiếp tục phạm tội nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm là tình tiết định khung theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An truy tố bị cáo Hoàng Thị L về tội danh và khung hình phạt nêu trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

[4] Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, nhận thức được việc làm của mình là vi phạm nhưng vì động cơ tư lợi, bị cáo cố tình thực hiện. Sau khi phát hiện tài sản, bị cáo lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu trong việc quản lý rồi lén lút chiếm đoạt tài sản của họ. Hành vi của bị cáo trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự, trị an tại địa phương. Bản thân bị cáo đã nhiều lần bị Tòa án xét xử nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân mà liên tục phạm tội. Do đó cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội nhằm đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, nhiều lần bị Tòa án xét xử nhưng lại liên tiếp phạm tội. Ngoài ra hiện nay đang bị truy nã theo Quyết định truy nã số 01 ngày 25/12/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Sông Cầu, tỉnh Phú Yên về tội Trộm cắp tài sản và Quyết định truy nã số 08 ngày 23/5/2019 của Cơ quan Thi hành án hình sự tỉnh Đắk Nông ra Quyết định truy nã về hành vi Trốn thi hành án.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[8] Tổng hợp hình phạt: Bản án số 07/2018/HS- ST ngày 23/02/2018 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông xử phạt bị cáo 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, tại bản án số 07/2018/HSST. Tổng hợp hình phạt tại bản án số 46/2017/HSST ngày 22/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông và bản án số 48/2017/HSST ngày 22/9/2017 của Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 03 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời gian bị bắt tạm giữ từ ngày 09/12/2016 đến ngày 12/12/2016. Ngày 04/4/2018, Chánh án Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông đã ra Quyết định thi hành hình phạt tù. Do vậy, cần phải tổng hợp hình phạt của bản án này với hình phạt 03 năm tù tại bản án số 07/2018/HS- ST ngày 23/02/2018 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông để buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho tất cả các bản án theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[9] Lời đề nghị mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa có căn cứ, đúng luật, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên được chấp nhận.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan Điều tra thu giữ:

+ Đối với điện thoại Samsung A30 của bà T. Quá trình điều tra bị cáo khai sau khi lấy trộm và bỏ vào áo khoác đi về nhưng đã bị rớt ở đâu không rõ nên không thu hồi được. Bà Nguyễn Thị S là mẹ của bị cáo đã bồi thường cho bà số tiền 3.000.000 đồng. Bà Nguyễn Thị S không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền trên.

+ Đối với 10 card điện thoại Mobifone mệnh giá 20.000 đồng; 10 card điện thoại mobifone mệnh giá 50.000 đồng; 10 card điện thoại Vinafone mệnh giá 50.000 đồng; 10 card Vinafone mệnh giá 20.000 đồng; 10 card Viettel mệnh giá 50.000 đồng; 10 card điện thoại Viettel mệnh giá 20.000 đồng, có tổng trị giá là 2.100.000 đồng, quá trình điều tra xác định là tài sản của bà Bùi Thị H nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định trả lại tài sản cho bà H là phù hợp quy định pháp luật.

+ Đối với xe mô tô nhãn hiệu SYM, kiểu dáng Elegant màu trắng-bạc-đen biển số 85B1- 303.19, quá trình điều tra xác định xe trên thuộc sở hữu của bà Nguyễn Thị Đài L, bà L khai đưa xe trên cho chồng là Lưu Xuân T, làm phương tiện đi lại tại Bình Dương. Ông T khai có cho bị cáo mượn đi công việc và không biết việc bị cáo L sử dụng xe trên vào việc trộm cắp tài sản. Do đó, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An đã trả lại xe mô tô trên cho bà L là phù hợp quy định pháp luật.

+ Đối với 01 áo khoác màu cam thu giữ của bị can L không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[12] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm g Khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 47; Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Điều 109; Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Hoàng Thị L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Hoàng Thị L 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Tổng hợp hình phạt 03 (ba) năm tù tại bản án số 07/2018/HS- ST ngày 23/02/2018 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông.

Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của các bản án là 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/10/2020. Được khấu trừ thời gian bị bắt tạm giữ từ ngày 09/12/2016 đến ngày 12/12/2016.

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 áo khoác nữ màu cam, mặt trong màu đen, nhãn hiệu Benzony, made Việt Nam.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/4/2021 giữa Công an thành phố Thuận An và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thuận An).

3. Về án phí: Bị cáo Hoàng Thị L phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND, Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Công an, Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- Chánh án (để báo cáo);
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS, THAHS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Thiệu Văn Kết Em

